

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2022/HS-PT

Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 303/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Dương Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Dương Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Dương Văn Đ, sinh ngày 18/10/2004, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con út trong gia đình; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Dương Văn Đ là:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972 (mẹ ruột bị cáo, có mặt);

Nơi cư trú: Khóm C, phường A, thành phố H, Đồng Tháp.

Trong vụ án còn có bị cáo Trần Văn N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 20 phút, ngày 21/02/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường A, tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường. Khi đến nhà của Dương Văn Đ, địa chỉ: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, do nghi vấn có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ma túy, nên tiến hành kiểm tra hành chính tại nơi ở của

Đây. Khi kiểm tra phát hiện Trần Văn N đang nằm trong phòng ngủ của Đ, cách nơi N nằm khoảng 40cm thu giữ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, bên trong có 03 (ba) bịch nylon màu trắng chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Trần Văn N khai nhận: Vào khoảng 17 giờ, cùng ngày điều khiển xe mô tô màu đỏ - đen, biển số 6XM1 - XXXX của ông Võ Văn T chạy đến nhà Đ và liên hệ qua điện thoại di động (trên Zalo) với người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể tên K (người Campuchia) mua 04 (bốn) bịch ma túy với giá 200.000 đồng tại khu vực biên giới thuộc địa bàn xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi mua ma túy xong, N về phòng ngủ của Đ lấy 01 ra (một) bịch ma túy cùng sử dụng chung với Đ và 03 (ba) bịch ma túy còn lại để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero (để gần vị trí N nằm và Đ không biết 03 bịch ma túy này) thì bị phát hiện bắt quả tang như trên. Ngoài ra, trước ngày bị bắt quả tang, N mua ma túy mang đến phòng ngủ của Đ và cùng sử dụng chung với Đ 03 (ba) lần.

Khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản, vật chứng sau: 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp), chưa xác định trọng lượng; 01 (một) bật lửa (hộp quẹt) màu đỏ và 01 (một) bật lửa (hộp quẹt) có hoa văn màu vàng - trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai mũ nhựa có in nhãn dòng chữ Sting, có nắp đậy màu đỏ, gắn 01 đoạn ống mũ nhựa màu đỏ và 01 đoạn ống thủy tinh gắn vào 01 đoạn ống mũ nhựa màu xanh; 01 (một) chai (bình) ga mi ni nhãn hiệu NaMilux, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 6XL9 - XXXX, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) xe mô tô biển số 6XM1 - XXXX, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Tại Kết luận giám định số: 148/KL-KTHS, ngày 23/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đã kết luận như sau: “Tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nylon hàn kín, được để trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 1901542 còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường A - Công an thành phố H” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Văn N1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Quốc T, Lê Thành A, Võ Chí N2, Dương Văn Đ và Trần Văn N gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 0,437 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Qua điều tra, Trần Văn N và Dương Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trần Văn N 10 năm tù về 02 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 10 năm 2022, bị cáo Dương Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Dương Văn Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo Dương Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn Đ. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Dương Văn Đ và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo đồng phạm, người liên quan và người làm chứng. Đã có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Dương Văn Đ đã sử dụng nơi ở của mình để chứa chấp Trần Văn N sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 21/02/2022 thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Đ còn đồng ý cho N vào phòng ngủ của mình và cùng N sử dụng trái phép chất ma túy do N mang đến thêm 03 lần nữa tại phòng ngủ của Đ.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Dương Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, ... làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là để tư lợi cá nhân, nhằm thỏa mãn cơn nghiện.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Dương Văn Đ về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 04 năm tù mà án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn Đ. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Dương Văn Đ là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Dương Văn Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Dương Văn Đ. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Dương Văn Đ.

2. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Trại tạm giam CAT;
- TAND thành phố H (02 bản);
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố H;
- Cơ quan THAHS CA thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo; Người đại diện HP của bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (N).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**